

Số: 16/2026/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 29 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy định về nội dung và mức hỗ trợ kinh phí
thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Lào Cai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11;

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 28/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương; Nghị định số 14/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 12/2019/QĐ-TTg;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc hướng dẫn thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương thuộc chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại được sửa đổi và bổ sung một số điều bởi Thông tư số 40/2020/TT-BCT;

Căn cứ Thông tư số 45/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, phân bổ, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại và Chương trình cấp quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu;

Xét Tờ trình số 697/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 247/BC-BKTNS ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Nghị quyết quy định về nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Lào Cai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định về nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2026;
2. Nghị quyết này bãi bỏ:

a) Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh Lào Cai.

b) Nội dung tại số thứ tự 21, điểm II.1, mục II, Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về việc tiếp tục, bãi bỏ một phần, bãi bỏ toàn bộ một số nghị quyết quy định về chính sách chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

c) Khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về việc tiếp tục, bãi bỏ một số nghị quyết quy định chính sách chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các hoạt động xúc tiến thương mại đã được phê duyệt dự toán và kế hoạch thực hiện trước khi Nghị quyết này có hiệu lực tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh Lào Cai.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Khoá XVII, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2026. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Đảng ủy các cơ quan tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND; UBND các xã, phường;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Hoàng Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Lào Cai

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2026/NQ-HĐND
ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, các hợp tác xã, hộ kinh doanh, các tổ chức xúc tiến thương mại được thành lập theo quy định của pháp luật đủ điều kiện được hưởng chính sách này.

Điều 2. Đơn vị chủ trì và đơn vị tham gia thực hiện

1. Đơn vị chủ trì thực hiện, gồm: Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị trực thuộc; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Lào Cai; Liên minh Hợp tác xã tỉnh Lào Cai; Hội Nông dân tỉnh Lào Cai; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức khác đóng trên địa bàn tỉnh được cấp có thẩm quyền giao chủ trì thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị quyết này.

2. Đơn vị tham gia, gồm: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguồn kinh phí và nguyên tắc thực hiện

1. Kinh phí thực hiện gồm:

- a) Ngân sách nhà nước;
- b) Đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp tham gia;
- c) Tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
- d) Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí cho hoạt động xúc tiến thương mại theo nguyên tắc:

a) Phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lào Cai, có tác động thiết thực đến việc thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực vào hoạt động xúc tiến thương mại để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh trong từng thời kỳ; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, nội dung chi theo đúng chế độ, chính sách hiện hành.

b) Kinh phí được giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho cơ quan chủ trì sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

c) Hỗ trợ đơn vị tham gia thông qua đơn vị chủ trì thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại.

Điều 4. Các hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương

1. Tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài

a) Nội dung hỗ trợ: Tuyên truyền, quảng bá; tổ chức dàn dựng, trang trí gian hàng của tỉnh Lào Cai (thiết kế tổng thể và chi tiết; mặt bằng, dịch vụ điện, nước, an ninh, bảo vệ, vệ sinh, môi trường, phòng cháy chữa cháy, y tế, internet; dàn dựng khu vực thông tin xúc tiến thương mại chung, trình diễn sản phẩm; dàn dựng gian hàng; trang trí chung); Lễ khai mạc (mời khách, lễ tân, trang trí khánh tiết, văn nghệ, sân khấu, âm thanh, ánh sáng); phiên dịch, dịch thuật, văn phòng phẩm, vận chuyển hàng mẫu; công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức; công tác phí cho đoàn cán bộ của tỉnh tham gia hội chợ; hoạt động cho các Tổ công tác phục vụ hội chợ; chi phí xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu.

b) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí đối với đơn vị chủ trì; 50% kinh phí đối với đơn vị tham gia, tối đa 15 triệu đồng/01 đơn vị tham gia.

2. Tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm thương mại quốc tế tại tỉnh Lào Cai

a) Nội dung hỗ trợ: Tuyên truyền, quảng bá; tổ chức dàn dựng, trang trí gian hàng (thiết kế tổng thể và chi tiết; mặt bằng, dịch vụ điện, nước, an ninh, bảo vệ, vệ sinh, môi trường, phòng cháy chữa cháy, y tế, internet; dàn dựng khu vực thông tin xúc tiến thương mại chung, trình diễn sản phẩm; dàn dựng gian hàng; trang trí chung); tổ chức khai mạc, bế mạc và các sự kiện liên quan trong khuôn khổ hội chợ, triển lãm (mời khách, lễ tân, trang trí khánh tiết, văn nghệ, sân khấu, âm thanh, ánh sáng); phiên dịch, dịch thuật, văn phòng phẩm; dịch vụ phục vụ Hội chợ (điện, nước, vệ sinh, môi trường, an ninh, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, y tế, internet); chi phí đi lại, lưu trú và công tác phí cho đơn vị chủ trì thực hiện công tác đầu mỗi tổ chức và giúp đỡ đơn vị tham gia của tỉnh; hoạt động của các Tổ công tác phục vụ hội chợ; hoạt động phát trực tiếp (thuê ê kíp, thiết bị và phương tiện kỹ thuật phục vụ chương trình; thuê những người nổi tiếng, người có sức ảnh hưởng); thuê nền tảng xã hội để phát sóng trực tiếp các hoạt động bán hàng (livestream).

b) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí đối với đơn vị chủ trì; 50% kinh phí đối với đơn vị tham gia, tối đa 12 triệu đồng/01 đơn vị tham gia. Riêng đối với hoạt động livestream hỗ trợ tối đa 120 triệu đồng/01 hoạt động.

3. Tổ chức hội nghị, hội thảo, chương trình làm việc với đối tác nước ngoài tại tỉnh Lào Cai

a) Nội dung hỗ trợ: Tuyên truyền, quảng bá; thuê hội trường hoặc phòng họp, trang trí, thuê thiết bị, thuê phiên dịch, dịch thuật, tiền làm cờ, phù hiệu hội nghị, in ấn tài liệu, giải khát giữa giờ, giấy bút, văn phòng phẩm; thù lao cho các diễn giả, học giả (nếu có).

b) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí, hỗ trợ tối đa 200 triệu đồng/01 sự kiện.

4. Tổ chức, tham gia đoàn giao dịch thương mại, kết nối giao thương, khảo sát thị trường tại nước ngoài

a) Nội dung hỗ trợ: Tuyên truyền, quảng bá và mời các tổ chức, doanh nghiệp đến giao thương; hội trường, thiết bị, trang trí khu trưng bày sản phẩm mẫu, phiên dịch, lễ tân, thẻ tên, in ấn tài liệu, giải khát giữa giờ, giấy bút, văn phòng phẩm; công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức; Công tác phí cho 01 người của đơn vị tham gia tổ chức gồm: Vé máy bay/vé tàu/vé xe, chi phí vận chuyển hàng mẫu, ăn, ở, đi, lại từ tỉnh Lào Cai đến nước công tác và ngược lại; Vé máy bay/vé tàu/vé xe trong nội địa nước đến công tác.

b) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí đối với đơn vị chủ trì; 50% kinh phí đối với đơn vị tham gia, tối đa 15 triệu đồng/01 đơn vị tham gia.

Điều 5. Các hoạt động xúc tiến thương mại phát triển thị trường trong nước

1. Tổ chức hội chợ, triển lãm

a) Nội dung hỗ trợ: Thuê mặt bằng, dàn dựng gian hàng, dịch vụ phục vụ (điện, nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy nếu chưa có trong chi phí thuê mặt bằng và gian hàng); vận chuyển; trang trí chung của hội chợ triển lãm và khu gian hàng tỉnh Lào Cai; tổ chức khai mạc, bế mạc (giấy mời, đón tiếp, trang trí, âm thanh, ánh sáng); tuyên truyền quảng bá; hoạt động phát trực tiếp (thuê ê kíp, thiết bị và phương tiện kỹ thuật phục vụ chương trình; thuê những người nổi tiếng, người có sức ảnh hưởng); thuê nền tảng xã hội để phát sóng trực tiếp các hoạt động bán hàng (livestream).

b) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí đối với đơn vị chủ trì; 50% kinh phí đối với đơn vị tham gia, tối đa 10 triệu đồng/1 đơn vị tham gia tại các tỉnh, thành phố trong nước; 8 triệu đồng/1 đơn vị tham gia tại tỉnh Lào Cai. Riêng đối với hoạt động livestream hỗ trợ tối đa 120 triệu đồng/01 hoạt động.

2. Tham gia hội chợ, triển lãm

a) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thuê gian hàng, thiết kế trang trí khánh tiết, vận chuyển hàng hóa và trang thiết bị trưng bày; tuyên truyền quảng bá, trình diễn sản phẩm (nếu có); chi phí đi lại, lưu trú và công tác phí cho đơn vị chủ trì thực hiện công tác đầu mối tổ chức và giúp đỡ đơn vị tham gia của tỉnh.

b) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí đối với đơn vị chủ trì; 50% kinh phí đối với đơn vị tham gia, tối đa 10 triệu đồng/01 đơn vị tham gia tại các tỉnh, thành phố trong nước; 08 triệu đồng/01 đơn vị tham gia tại tỉnh Lào Cai.

3. Tổ chức hội nghị kết nối cung cầu hàng hóa, kết nối giao thương, tọa đàm, diễn đàn về phát triển sản phẩm chủ lực, đặc trưng của tỉnh và hàng nông lâm thủy sản khác; về phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ

a) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ phát triển sản phẩm chủ lực, đặc trưng của tỉnh và hàng nông lâm thủy sản khác: Thuê, trang trí hội trường, trang thiết bị, phiên dịch; biên soạn, in ấn tài liệu, an ninh, lễ tân, nước uống; tuyên truyền, quảng bá; ăn, nghỉ (đối với đại biểu khách mời trung ương và đại biểu ngoại tỉnh); chi phí đi lại, phụ cấp lưu trú, phòng nghỉ và chi phí khác (nếu có).

Hỗ trợ phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ: Kinh phí đi lại, phụ cấp lưu trú, phòng nghỉ; tuyên truyền, quảng bá; chi phí trưng bày sản phẩm (nếu có).

b) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí đối với đơn vị chủ trì; 50% kinh phí đối với đơn vị tham gia (gồm: chi phí đi lại, phụ cấp lưu trú, phòng nghỉ, tuyên truyền, quảng bá), tối đa 10 triệu đồng/01 đơn vị tham gia.

4. Xây dựng các điểm trưng bày, giới thiệu và bán các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng, chủ lực của tỉnh và hàng hóa nông sản khác

a) Nội dung hỗ trợ: Kinh phí kệ, tủ, thiết bị, giá trưng bày sản phẩm; thiết kế, in ấn pa-nô, tập gấp, tờ rơi quảng cáo; khảo sát lựa chọn địa điểm, thuê địa điểm.

b) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí, tối đa 250 triệu đồng/điểm bán hàng.

5. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, tiêu thụ hàng hóa, đặc biệt là các sản phẩm được chứng nhận đạt OCOP, sản phẩm công nghiệp, sản phẩm nông thôn tiêu biểu, hàng nông sản của địa phương

a) Nội dung hỗ trợ: Kinh phí viết tin bài, xuất bản và phát hành tuyên truyền trên báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, ấn phẩm và các hình thức phổ biến thông tin khác.

b) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí, tối đa 100 triệu đồng/01 nội dung tuyên truyền.

6. Tổ chức Tuần lễ nhận diện nông sản an toàn, các sản phẩm OCOP và sản phẩm nông sản của tỉnh Lào Cai tại các địa phương trong nước

a) Nội dung hỗ trợ: Thuê địa điểm tổ chức, dàn dựng và trang trí gian hàng; dàn dựng sân khấu; các dịch vụ (điện, nước, bảo vệ, vệ sinh môi trường); tuyên truyền quảng bá; hoạt động livestream; vận chuyển trang thiết bị trưng bày và hàng hóa; chi phí đi lại, lưu trú, phòng nghỉ.

b) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí đối với đơn vị chủ trì; 50% kinh phí đối với đơn vị tham gia, tối đa 10 triệu đồng/1 đơn vị tham gia. Riêng đối với hoạt động livestream hỗ trợ tối đa 120 triệu đồng/01 hoạt động.

7. Hoạt động khảo sát, nghiên cứu thị trường trong nước

a) Nội dung hỗ trợ: Xây dựng cơ sở dữ liệu các mặt hàng quan trọng, thiết yếu; nghiên cứu phát triển hệ thống phân phối, cơ sở hạ tầng thương mại; biên soạn và in ấn các ấn phẩm để phổ biến kết quả khảo sát, phổ biến pháp luật, tập quán, thói quen mua sắm.

b) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí, tối đa 200 triệu đồng/1 đợt khảo sát.

8. Tổ chức các sự kiện xúc tiến thương mại thị trường trong nước

a) Nội dung hỗ trợ: Tháng khuyến mại, Tuần hàng Việt Nam, Chương trình hàng Việt chương trình giới thiệu sản phẩm mới, bình chọn sản phẩm Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích nhất.

b) Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 50 % kinh phí, tối đa 60 triệu đồng/01 sự kiện.

9. Tổ chức đào tạo, tập huấn ngắn hạn về kỹ năng kinh doanh, tổ chức mạng lưới bán lẻ, kỹ năng phát triển thị trường cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh; tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực xúc tiến thương mại, kỹ năng quản lý, kinh doanh bán hàng tại chợ, trung tâm thương mại, siêu thị.

a) Nội dung hỗ trợ: Thuê giảng viên (bao gồm: Thù lao, ăn, nghỉ, đi lại); thuê phiên dịch, thuê dịch thuật; thuê hội trường (bao gồm: Lễ tân, khánh tiết), thiết bị giảng dạy, trang trí, giải khát giữa giờ; in ấn tài liệu, văn phòng phẩm, giấy bút.

b) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí, tối đa 100 triệu đồng/khóa học có tối thiểu 50 học viên.

Điều 6. Các hoạt động xúc tiến thương mại miền núi, biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số

1. Tổ chức Phiên chợ hàng Việt đến các xã biên giới, vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa và vùng đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh

a) Nội dung hỗ trợ: Tuyên truyền, quảng bá; mời doanh nghiệp tham gia; tổ chức, dàn dựng gian hàng (Mặt bằng tổ chức phiên chợ; thiết kế tổng thể và chi tiết; dàn dựng gian hàng; trang trí chung); phương tiện vận chuyển người và hàng hóa trưng bày đến địa điểm tổ chức và ngược lại; công tác phí cho thành viên Ban tổ chức phiên chợ; Lễ khai mạc, đón tiếp đại biểu dự khai mạc; điện, nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, y tế, internet.

b) Quy mô: Tối thiểu 20 gian hàng/phiên chợ.

c) Mức hỗ trợ: 100 % kinh phí, tối đa 250 triệu đồng/01 phiên chợ.

2. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, tiêu thụ hàng hóa, đặc biệt là nông sản của miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lào Cai.

a) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ chi phí viết tin bài, xuất bản và phát hành tuyên truyền trên báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, ấn phẩm; hỗ trợ xây dựng hình ảnh, thương hiệu, câu chuyện sản phẩm và quảng bá các mặt hàng nông sản đặc trưng; xây dựng nội dung quảng bá, bán hàng trực tuyến và vận hành gian hàng thương mại điện tử cho người dân khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa; hỗ trợ hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong bán hàng, thanh toán điện tử, quản lý đơn hàng, xây dựng gian hàng trực tuyến và tiếp cận người tiêu dùng thông qua các kênh mạng xã hội.

b) Mức hỗ trợ: 100 % kinh phí, tối đa 80 triệu đồng/chuyên đề./.